

Số: 3557/QĐ - UBND

Hải Phòng, ngày 26 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung (đợt 2) Kế hoạch sử dụng đất
năm 2020 huyện Thủy Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 25/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ các Nghị quyết: số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2018, số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình, dự án đầu tư cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ; danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2019, 2020;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Thủy Nguyên; Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt bổ sung (đợt 1) Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Thủy Nguyên;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 595/TTr-STN&MT ngày 10/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung (đợt 2) kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Thủy Nguyên, cụ thể:

Tổng số dự án, công trình bổ sung kế hoạch sử dụng đất: 05 dự án, công trình; diện tích đất quy hoạch thực hiện các dự án, công trình là 55,63ha (*Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này*).

Điều 2.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các thủ tục, hồ sơ thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, đảm bảo các quy định của pháp luật; cập nhật diện tích đất thực hiện các dự án vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Thủy Nguyên theo quy định.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa đúng theo quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 11/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ.

c) Căn cứ quy định tại Điều 67 Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, chủ trì phối hợp cùng Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên kiểm tra, rà soát những dự án trong kế hoạch sử dụng đất được bổ sung năm 2020 của huyện; loại bỏ ra khỏi danh mục những dự án không đủ điều kiện, đảm bảo việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đúng quy định của pháp luật.

d) Rà soát, tổng hợp hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận đối với các dự án phải chuyển mục đích sử dụng từ 10 héc ta đất trồng lúa trở lên trước khi thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên có trách nhiệm:

a) Cập nhật, chỉnh lý số liệu các loại đất biến động do thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất các dự án, công trình theo đúng danh mục dự án, công trình phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất được Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các nội dung khác tại các Quyết định: số 863/QĐ-UBND ngày 26/3/2020, số 1312/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố không thay đổi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP;
- CV: ĐC3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN BỔ SUNG (ĐỢT 2) KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020 HUYỆN THỦY NGUYÊN
(Kèm theo Quyết định số 3557 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Công trình/dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Loại đất sau thu hồi và CMĐSD		Căn cứ pháp lý
					Diện tích (ha)	Loại đất	
1	Khu đất đấu giá quyền sử dụng đất thương mại dịch vụ (Cửa hàng bán lẻ xăng dầu)	UBND huyện Thủy Nguyên	Liên Khê	0,16	0,16	TMD	Công văn số 855/VP-QH2 ngày 14/4/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thuê đất để xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố.
2	Dự án khai thác mỏ đất núi làm vật liệu san lấp	Công ty CP XNKTM&PTĐT Hiệp Cường	Kỳ Sơn	6,60	6,60	SKX	Giấy chứng nhận đầu tư số 0212100460 ngày 19/9/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố; Giấy phép khai thác khoáng sản số 2466/GP-UBND ngày 11/11/2014 của UBND thành phố; Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố. Dự án không thuộc trường hợp thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013.
3	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu tái định cư Bắc Sông Cấm (giai đoạn 1)	Ban Quản lý dự án phát triển đô thị và Đầu tư xây dựng công trình dân dụng	Dương Quan	38,86	38,86	DHT	Quyết định số 2553/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư bắc sông Cấm; Quyết định số 6291/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Bắc sông Cấm; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố. Dự án thuộc trường hợp phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai 2013.



STT	Công trình/dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Loại đất sau thu hồi và CMĐSD		Căn cứ pháp lý
					Diện tích (ha)	Loại đất	
4	Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn Minh Tân	Công ty CP Thương mại và Dịch vụ kho vận Phú Hưng	Minh Tân	5,62	5,62	DRA	Quyết định chủ trương đầu tư số 1814/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố. Diện tích 5,62ha là đất bằng chưa sử dụng do Ủy ban nhân dân xã Minh Tân quản lý, không phải giải phóng mặt bằng.
5	Xây dựng tuyến đường dây 110kv cấp cho Nhà máy Xi măng Liên Khê	Tổng công ty Điện lực Miền Bắc	Gia Minh; Gia Đức	4,39	4,39	DHT	Công văn số 5105/VP-XD2 ngày 02/11/2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận hướng tuyến đường dây 110kV cấp điện cho Nhà máy xi măng Liên Khê, huyện Thủy Nguyên; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố. Dự án không thuộc trường hợp thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013.
Tổng cộng				55,63			